

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia về Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND tỉnh Bình Phước năm 2014; chương trình công tác của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2014, ngày 26/5/2014, Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã giám sát tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh.

Qua giám sát thực tế, xem xét báo cáo của UBND huyện Đồng Phú, nghe phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, trên cơ sở ý kiến tham gia, trao đổi tại buổi làm việc và giải trình của Sở Y tế, Chi cục Dân số và Kế hoạch hóa gia đình, Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo kết quả giám sát như sau:

#### **I/ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA DS - KHHGD:**

Qua giám sát, nhìn chung Đoàn giám sát thống nhất với đánh giá của ngành về kết quả đạt được. Trong đó nổi bật là chương trình luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy Đảng và chính quyền, sự hỗ trợ của các ban, ngành, đoàn thể, sự ủng hộ của người dân về công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, cụ thể như:

##### **1. Công tác đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ KHHGD:**

- Tiếp nhận và cấp phát các PTTT đầy đủ, kịp thời và có chất lượng cho các đơn vị có nhu cầu sử dụng;
- Các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình luôn được triển khai thực hiện kịp thời.

##### **2. Các hoạt động tầm soát các dị dạng, bệnh, tật bẩm sinh và kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh:**

\* Nâng cao chất lượng dân số thông qua tuyên truyền, vận động, phát hiện sớm bệnh, tật ở thai nhi và trẻ sơ sinh, như:

- Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục thay đổi hành vi về Dân số
- Kế hoạch hóa gia đình nhằm hạn chế người sinh con thứ 3, tổ chức tốt công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản đối với các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, lứa tuổi vị thành niên và thanh niên; cung cấp các phương tiện tránh thai hiện đại. các gói dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản;

- Mở lớp tập huấn kỹ thuật lấy máu gót chân cho 35 cán bộ y tế và lớp kỹ năng truyền thông sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh cho 30 cán bộ đang làm công tác dân số trên địa bàn tỉnh;

*Kết quả thực hiện đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh:* trong năm, đã theo dõi, tư vấn, siêu âm sàng lọc trước sinh cho 8.287 bà mẹ mang thai chiếm 55% đạt 275% so với chỉ tiêu giao, trong đó phát hiện 35 trường hợp nghi ngờ đã chuyển lên tuyến trên để khám xác định lại; sàng lọc sơ sinh cho 4.814 trẻ sơ sinh chiếm 33% đạt 165% chỉ tiêu giao, trong đó có 41 trường hợp giảm men G6PD và 81 trường hợp nghi ngờ xét nghiệm lần 2, các ca nghi ngờ dương tính được tư vấn cho gia đình đưa trẻ lên tuyến trên để được khám xác định lại.

\* Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân:

- Duy trì chế độ sinh hoạt định kỳ hàng quý của 20 câu lạc bộ tiền hôn nhân tại 20 xã/phường/thị trấn của 04 huyện, thị xã;

- Phối hợp với Đài phát thanh huyện, thị xã tổ chức phát sóng được 48 bài tuyên truyền về tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân, về SKSS và ý nghĩa của khám sức khỏe tiền hôn nhân; Đài phát thanh xã phát 240 tin, bài (với 12 tin bài/xã/năm);

- Trong năm 2013, toàn tỉnh tổ chức được 80 buổi sinh hoạt câu lạc bộ tiền hôn nhân, cung cấp 600 cuốn cẩm nang và tư vấn cho 1.600 lượt nam nữ vị thành niên, thanh niên và các cặp vợ chồng chuẩn bị kết hôn. Đồng thời ký kết với các cơ sở y tế tổ chức khám sức khỏe tiền hôn nhân cho 150 người chuẩn bị kết hôn, trong đó có 100 người được hỗ trợ kinh phí;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hỗ trợ các địa bàn triển khai mô hình.

\* Can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh:

Để giảm thiểu và từng bước khống chế tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh, thời gian qua, ngành Y tế đã triển khai đẩy mạnh các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và trong các buổi hội nghị, hội thảo,... Theo đó tỷ số giới tính khi sinh toàn tỉnh cũng giảm từ 111 bé trai/100 bé gái (năm 2012) xuống còn 107 bé trai/100 bé gái (năm 2013).

\* Đề án giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống:

Hiện nay đề án được triển khai thực hiện ở 2 xã An Khương (huyện Hớn Quản) và xã Đăk Nhau (huyện Bù Đăng) bước đầu đạt được kết quả đáng phấn khởi. Ở xã An Khương, năm 2012 số trường hợp đến đăng ký kết hôn và làm giấy khai sinh chỉ là 217 trường hợp, nhưng sau khi triển khai đề án thì năm 2013 đã có tới 601 trường hợp, tăng 384 trường hợp; xã Đăk Nhau, năm 2012 có 46 trường hợp đến quản lý và khám thai có độ tuổi dưới 18, sau khi triển khai đề án thì năm 2013 con số này giảm đáng kể chỉ còn 32 trường hợp.

Năm 2013, có 820 trường hợp đến đăng ký kết hôn và làm giấy khai sinh; 202 cặp nam nữ được khám và tư vấn tiền hôn nhân; tuyên truyền, vận động và ngăn chặn được 17 trường hợp có dấu hiệu tảo hôn (12 An Khương và 05 Đăk

Nhau) và 03 trường hợp có dấu hiệu hôn nhân cận huyết thống (01 An Khương và 02 Đăk Nhau).

## **II. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ:**

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia Dân số - Kế hoạch hóa gia đình ở địa phương trong thời gian qua cũng gặp không ít khó khăn, hạn chế cần được khắc phục trong thời gian tới, cụ thể như:

- Để đạt được những chỉ tiêu, kế hoạch chương trình mục tiêu quốc gia Dân số - Kế hoạch hóa gia đình đòi hỏi nguồn kinh phí rất lớn, trong khi đó nguồn lực đầu tư cho chương trình ngày càng giảm so với nhu cầu thực tế của địa phương, năm 2014 chỉ chiếm khoảng 50% so với năm 2012;

- Về tổ chức bộ máy tuyến xã, phường, thị trấn, hiện nay đang tồn tại 02 mô hình làm việc: một số làm việc tại Ủy ban nhân dân xã, một số địa phương làm việc tại Trạm y tế xã. một số địa phương cùng tồn tại song song cả hai mô hình (vừa làm việc tại Ủy ban nhân dân vừa làm việc tại Trạm y tế xã). Chính sự khác nhau về mô hình hoạt động này dẫn tới sự khác biệt trong công tác chỉ đạo điều hành giữa các địa phương và gây nhiều khó khăn trong việc tham mưu cho cấp trên;

- Chế độ đãi ngộ cho cán bộ chuyên trách và cộng tác viên chưa đảm bảo để họ nhiệt tình với công việc (150.000 đồng/CTV/tháng), ảnh hưởng lớn đến công tác DS – KHHGD trong thời gian qua;

- Còn 23 đối tượng thuộc diện giải quyết chế độ theo tinh thần Quyết định số 612/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 về việc bổ sung kinh phí giải quyết chế độ đối với cán bộ Dân số - Kế hoạch hóa gia đình xã, phường, thị trấn phải nghỉ việc do sắp xếp lại tổ chức, nhưng vẫn chưa được giải quyết ảnh hưởng đến uy tín và sự tin nhiệm đối với việc giải quyết chế độ chính sách trong công tác Dân số - KHHGD;

- Hệ thống y tế cơ sở còn thiếu nhiều phương tiện, dụng cụ y tế, thiếu cán bộ có trình độ chuyên môn, kỹ thuật phục vụ việc thực hiện các mục tiêu chăm sóc sức khỏe nhân dân, đáp ứng nhu cầu chăm sóc SKSS và DS – KHHGD. Hiện không đủ điều kiện thực hiện, phải nhờ tuyến tỉnh hỗ trợ. chỉ có 5/10 huyện, thị có khả năng tự thực hiện dịch vụ đình sản. Ngoài ra việc tuyển dụng cán bộ dân số xã vào biên chế chưa đồng bộ, còn 4 huyện, thị chưa tuyển dụng cán bộ dân số xã vào biên chế, trong đó có 2 huyện, thị duy trì chế độ hợp đồng theo Nghị định 92/2010/NĐ-TTg.

## **III/ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:**

### **1/ Đối với UBND tỉnh:**

- Tăng cường sự chỉ đạo của các cấp chính quyền trong công tác DS – KHHGD trong tình hình mới, rà soát lại các nhiệm vụ và giải pháp về công tác DS – KHHGD, gắn và lồng ghép với nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương để tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả. Coi đây là nhiệm vụ quan trọng, là

tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành và phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

- UBND tỉnh chỉ đạo ngành Y tế, UBND các huyện, thị nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện công tác DS – KHHGD hàng năm. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để phát hiện và khắc phục kịp thời những sai phạm hoặc những vấn đề mới phát sinh trong công tác DS – KHHGD. Đề nghị các cấp ủy Đảng tăng cường lãnh đạo, kiểm tra và xử lý nghiêm, kịp thời đối với cán bộ, đảng viên và các cá nhân vi phạm chính sách DS – KHHGD;

- Sớm thực hiện chính sách, chế độ cho đội ngũ chuyên trách, cộng tác viên cơ sở. Kịp thời giải quyết chế độ cho 23 đối tượng nghỉ việc theo Quyết định 612/QĐ-TTg, ngày 06/05/2010 của Thủ tướng chính phủ.

## **2/ Đối với sở Y tế, chi cục DS – KHHGD, UBND các huyện, thị:**

- Chú trọng đầu tư kinh phí cho công tác DS – KHHGD, nhất là kinh phí mở rộng địa bàn triển khai chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD; các hoạt động truyền thông vùng đặc thù, các mô hình, đề án nâng cao chất lượng dân số; đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, trình độ và chuyên môn cho cán bộ cơ sở.

- Ngành Y tế chỉ đạo đầu tư mở rộng và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD, đáp ứng kịp thời và đầy đủ nhu cầu của người sử dụng các biện pháp tránh thai. Tập trung triển khai có hiệu quả chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD đến vùng đông dân, có mức sinh cao, vùng sâu, vùng xa.

- Xác định rõ trách nhiệm của ngành DS – KHHGD, đề ra những phương pháp, hình thức phù hợp để tham gia có hiệu quả việc thực hiện Đề án giảm nghèo bền vững trong đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số. Phát huy vai trò của nữ hộ sinh là người dân tộc.

- Đổi mới và thực hiện tốt công tác tuyên truyền với nhiều hình thức cách làm đa dạng, phù hợp với mục tiêu, đối tượng, vùng; gắn với phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”... Làm cho mọi người, mọi gia đình, nhất là cán bộ, Đảng viên với trách nhiệm của mình nên gương mẫu hiệu và nhận thức đầy đủ những yêu cầu và trách nhiệm về công tác DS – KHHGD trong tình hình mới.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy, cán bộ chuyên trách làm công tác DS – KHHGD từ tỉnh đến cơ sở. Có thể học tập mô hình tổ chức bộ máy hoạt động của Bình Dương, bám sát tình hình thực tế ở địa phương tham mưu UBND tỉnh triển khai thí điểm, sau một thời gian đánh giá tổng kết, nhân rộng mô hình, hướng dẫn cụ thể cho các địa phương khác thực hiện, tránh tình trạng như hiện nay mỗi nơi một kiểu.

Trên đây là kết quả giám sát của Ban Văn hoá – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh.

Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực  
HĐND tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh biết chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND, UBND tỉnh (thay b/c);
- Thành viên Ban VHXH HĐND tỉnh;
- Sở Y tế, Chi cục DS - KHHGD;
- TT HĐND-UBND, Ban KTXH HĐND,  
các huyện, thị xã;
- LĐVP, TP, PTP.CTHĐND, CV;
- Lưu: VT.

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI HĐND TỈNH**



**KT. TRƯỞNG BAN**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Huỳnh Hữu Thiết**